

Liễu Phàm Tứ Huấn
Tập 19
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyển ngữ: Hạnh Chơn
Biên tập: Bình Minh
Thời gian: 20.04.2001
Địa điểm: Đài Truyền Hình Phụng Hoàng
Thâm Quyển_Trung Quốc

Chư vị đồng học, xin chào mọi người!

Mời xem Liễu Phàm Tứ Huấn, bài thứ tư “Hiệu quả của khiêm đức”. Ở trước đều nói đến sửa lỗi tích thiện, có thể sửa đổi tích thiện đương nhiên rất tốt, nhưng người sống trong xã hội không thể không giao tiếp với quần chúng rộng rãi, do đó làm người quan trọng nhất là khiêm tốn. Nếu vẫn còn ngạo mạn, thì rất khó làm được. Cho nên Liễu Phàm tiên sinh đem “khiêm đức” đặt ở sau cùng trong bốn bài văn, giống như phần lưu thông trong kinh Phật vậy, ý nghĩa rất quan trọng.

Xin xem nguyên văn: “Dịch viết, thiên đạo khuy doanh nhi ích khiêm, địa đạo biến doanh nhi lưu khiêm, quý thần hại doanh nhi phước khiêm, nhân đạo ác doanh nhi háo khiêm”. Đây là mấy câu trong Kinh Dịch. “Thị cố khiêm chi nhất qua, lục hào giai kiết”. Quý vị xem 64 quẻ trong Kinh Dịch, mỗi hào đều may mắn thuận lợi mà không có hung tướng. Duy nhất quẻ khiêm, chỉ có quẻ này. “Thư viết, mẫn chiêu tôn, khiêm thọ ích”, hai câu này nói trong Kinh Thư. “Dữ lữ đồng chư công ứng thức, mỗi kiến hàn sĩ tương đạt, tất hữu nhất đoạn, khiêm quang khả cú”. Ở sau Liễu Phàm tiên sinh nói, có rất nhiều lần ông cùng tham gia thi cử với mọi người, thường gặp các học sinh nghèo khó. Sắp phát đạt, cũng chính là lúc họ sắp thi đậu, trước đó họ có điềm báo, nhất định phải rất khiêm tốn. Cho nên xử sự đối nhân tiếp vật, quan trọng nhất là thật khiêm tốn. Có thể tiếp nhận người khác, có thể thành tựu người khác.

Bốn câu này trong Kinh Dịch, chúng ta nói đơn giản một chút. “Khuy” là tổn thất, “doanh” là tự mãn, “thiên đạo” cũng chính là đạo lý tự nhiên. Phàm là người tự mãn, luôn gặp những chuyện thiệt thòi, thiếu thốn. Người khiêm tốn nhất định được lợi ích, đây là thiên đạo.

“Địa đạo biến doanh nhi lưu khiêm”. “Địa” là rộng lớn, “biến” là biến động, “lưu” nghĩa là tụ tập tại một nơi. Giống như dòng nước, nước thường chảy đến nơi thấp nhất, không chảy đến nơi cao. Cho nên “biến doanh nhi lưu khiêm”, như nước, chỗ cao là đầy, tự mãn, cống cao ngã mạn. Không đạt được lợi ích, không đạt được sự thâm nhuận, thâm nhuận luôn ở chỗ thấp. “Quý thần hại doanh”, đối với người tự mãn, người ngạo mạn, quý thần luôn gây phiền phức cho họ, trêu đùa họ. Còn đối với người khiêm tốn, quý thần tôn kính, quý thần giúp đỡ, cõi người sao có thể ngoại lệ!

“Nhân đạo ác doanh nhi háo khiêm”. Đối với người tự mãn, người tự đại, người kiêu ngạo, mọi người hay ghét họ, đối với người khiêm tốn thường hay

thích họ. Cho nên quẻ khiêm này, chỉ có kiết tường thuận lợi mà không có hung dữ. Đây là nguyên tắc làm người quan trọng. Bên dưới Liễu Phàm tiên sinh đưa ra năm người làm ví dụ, chúng ta quan sát từ đây, cách nhìn của ông không sai, quan sát rất chuẩn xác.

Ví dụ thứ nhất: “Tân vị kế giai, ngã gia thiện đồng bào, phạm thập nhân, duy đình kính vĩ tân, niên tối thiểu, cực kỳ khiêm hư. Dữ cáo Phí Cẩm Ba viết, thử huynh kim niên tất đệ. Phí viết hà dĩ kiến chi. Dữ viết, duy khiêm thọ phước. Huynh khán thập nhân trung, hữu tuân tuân khoản khoản, bất cảm tiên nhân, như kính vũ giả hồ, hữu cung kính thuận thừa, tiểu tâm khiêm úy, như kính vũ giả hồ, hữu thọ vũ bất đáp văn báng bất biện, như kính vũ giả hồ. Nhân năng như thử, tức thiên địa quý thân, do tương hựu chi, khả hữu bất phát giả. Cập khĩa bãng, Đình quả trung thức”.

Năm nay Liễu Phàm tiên sinh 37 tuổi, ông đi thi tiến sĩ, cùng với mười người khác, huyện Gia Thiện tất cả có mười người. Trong mười người này ông nhận ra, Đình Kính Vũ, Kính Vũ là tự của ông ta, tên ông ta gọi là Đình Tân. Trong số mười người, người này tuổi nhỏ nhất, “niên tối thiểu”, rất khiêm tốn. Liễu Phàm nói với người bạn khác là Phí Cẩm Ba, cũng tham gia thi lần này, nói với ông ta, Liễu Phàm nói Đình Kính Vũ năm nay nhất định thi đậu, thi đậu tiến sĩ. Phí Cẩm Ba nói: Từ đâu để nhận ra? Liễu Phàm tiên sinh nói: Do khiêm tốn nên được phước báo, câu này là định luận từ trong Kinh Dịch.

“Huynh khán thập nhân trung”, anh xem trong mười người chúng ta, có ai khiêm tốn như Đình Kính Vũ? “Tuần tuân khoản khoản”, là nói uy tín, trung hậu, thành thật. “Bất cảm tiên nhân”, luôn đứng sau người khác. Điều này rất hiếm có, không dám hơn người khác. “Hữu cung kính thuận thừa, tiểu tâm khiêm úy”, đối với mỗi người đều có thể cung kính thuận theo. Nói cách khác, trong đại chúng ông ta không giữ thành kiến của mình, có thể tùy thuận người khác, rất khó được! “Hữu thọ vũ bất đáp”, ông bị người khác sỉ nhục cũng không nói câu nào, nghe người khác hủy báng ông cũng không biện bạch. Đình Kính Vũ đều làm được, con người ông có thể như thế, trời đất quý thân đều gia hộ ông ta, làm gì có chuyện thi không đậu? Khi treo bảng, ông ta quả nhiên thi đậu, Liễu Phàm tiên sinh không đậu. Liễu Phàm thi tiến sĩ ba lần, hai lần trước đều không đậu, đây là lần đầu tiên, năm 37 tuổi ông đi thi, không thi đậu.

Vị thứ hai ông ta đưa ra là Phùng Khai Chi, năm đó Liễu Phàm tiên sinh 43 tuổi. “Đình sửu tại kinh”, năm Đình sửu là năm 1577 công nguyên. Chúng ta dùng công nguyên để tính, khái niệm của chúng ta rõ ràng hơn. Năm đó ông lại đi thi tiến sĩ, đây là thi lần thứ hai. Lần thứ nhất năm 37 tuổi, lần thứ hai 43 tuổi, đây là lần đi thi thứ hai. “Dữ Phùng Khai Chi đồng xứ”, Phùng Khai Chi cùng đi thi với ông, cũng là người Triết Giang, là đồng hương với nhau. “Kiến kỳ hư kỷ liễm dung, đại biến kỳ ấu niên chi tập”, tập khí của ông khi còn trẻ hoàn toàn không còn, lần này Phùng Khai Chi tham gia thi đậu Trạng nguyên, đây là vị trí đầu tiên của tiến sĩ. “Lý Tế Nham, trực lượng ích hữu, thời diện công kỳ phi, đản kiến kỳ bình hoài thuận thọ, vị thưởng hữu nhất ngôn tương báo”. Lúc đó có một người tên là Lý Tế Nham, là một người bạn rất thẳng thắn, thấy người khác sai

lập tức phê bình. Ông Thấy Phùng Khai Chi cũng không hề khách sáo, lập tức phê bình, nhưng Phùng Khai Chi “bình hoà thuận thợ”, ông nghe xong rất bình tĩnh, hoàn toàn tiếp thu. “Vị thường hữu nhất ngôn tương báo”. “Tương báo” chính là biện bạch, không hề biện bạch câu nào, hoàn toàn tiếp thu những gì người khác chỉ trích. “Dữ cáo chi viết”, ông nói với Phùng tiên sinh. “Phước hữu phước thi, họa hữu họa tiên”, họa phước điều có đi kèm báo, “thi” và “tiên” gọi là dự báo. “Thử tâm quả khiêm”, ông ta khiêm tốn không phải giả, là thật, xuất phát từ tâm chân thành. Người khiêm tốn như thế “thiên tất tương chi”, “tương” là tương trợ, ông trời cũng sẽ giúp đỡ ông ta. “Huynh kim niên quyết đệ hỉ”, ông phán đoán, năm nay người này chắc chắn thi đậu. “Dĩ nhi quả nhiên”, không những ông ta thi đậu, mà còn đứng đầu bảng. Về sau làm quan đến biên tu của Viện hàn lâm. Đây là lần thứ hai Liều Phàm tiên sinh tham gia thi tiến sĩ, gặp Phùng tiên sinh là người đồng hương.

Trường hợp thứ ba: “Triệu Dụ Phong, quang viễn, sơn đông quan huyện nhân, đồng niên cử u hương, cửu bất đệ”. “Đồng niên” là chưa tròn 20 tuổi, 20 tuổi gọi là “nhược quan”, 19 tuổi trở xuống gọi là “đồng niên”, cho thấy người này rất thông minh. Lúc đồng niên ông thi đậu cử nhân, thi trúng cử nhân, về sau thi tiến sĩ thì không được, thi rất nhiều lần đều không đậu. “Kỳ phụ vi Gia Thiện tam doãn”, phụ thân ông là tam doãn của huyện Gia Thiện, địa vị của tam doãn đứng vị trí thứ ba trong huyện. Thông thường chúng ta gọi đại doãn, đại doãn là huyện trưởng. Nói như hiện nay, nhị doãn tương đương với bí thư trưởng, bí thư chủ nhiệm. Tam doãn là trưởng khoa, đây là tổ chức của chính phủ huyện. “Tùy chi nhậm”, ông đi theo phụ thân đến Gia Thiện nhậm chức, địa vị của phụ thân ông tương đương với trưởng khoa của chính phủ huyện. “Mộ tiên minh ngô”, Tiên Minh Ngô là một vị học giả đương thời, là một người rất có học vấn và đức hạnh. “Nhi chấp văn kiến chi”, ông tự viết văn, đem bài văn của mình viết cho Tiên tiên sinh xem. “Minh ngô tất mật kỳ văn”, Tiên tiên sinh phê bình chỉnh sửa bài văn của ông rất nhiều, gạch bỏ rất nhiều nơi. “Triệu bất duy bất nô, tả tâm phục nhi tốc cải yên”. Thông thường tập khí của văn nhân, luôn thấy văn mình hay. Người khác sửa văn chương của mình, trong lòng luôn thấy không phục. Nhưng Triệu Dụ Phong không như vậy, Tiên tiên sinh sửa văn của ông, chẳng những không hề có chút nổi giận nào, mà còn thật sự tâm phục, tâm phục khẩu phục, đích thực có thể đỉnh chính. “Minh niên, toại đăng đệ”, đến năm thứ hai ông tiếp tục tham gia thi tiến sĩ, ông ta thi đậu, khiêm tốn rất quan trọng!

Vị thứ tư là Hạ Kiến Sở. “Nhâm thìn tuế, dữ nhập cần, ngô Hạ Kiến Sở”. Năm đó Liều Phàm tiên sinh 58 tuổi, “nhập cần” là gặp hoàng đế, ở kinh thành gặp được Hạ Kiến Sở. “Kiến kỳ nhân khí hư ý hạ, khiêm quang bức nhân”, rất khiêm tốn, thật sự làm được tự hạ thấp mình mà tôn trọng người khác. “Quy nhi cáo hữu nhân viết”, ông trở về nói với những người bạn của mình. “Phàm thiên tương phát tư nhân dã, vị phát kỳ phước, tiên phát kỳ tuệ, thử tuệ nhất phát, tắc phù giả tự thật, dị giả tự liêm. Kiến Sở ôn lương nhược thử, thiên khai chi hỉ, cập khai bảng, quả trúng thức”. Năm Nhâm thìn ông gặp Hạ Kiến Sở, ông quan sát rất chuẩn. “Phàm thiên tương phát tư nhân dã”, câu này nghĩa là nói, người này

trước khi sắp phát đạt, phước báo chưa xuất hiện nhưng trí tuệ đã lộ ra. Khi trí tuệ hiển lộ “tác phù giả tự thật”, “phù” là tùy tiện, họ tự nhiên rất chân thật, tính phóng túng tự nhiên thu lại. “Kiến Sở ôn lương nhược thử, thiên khái chi hĩ”, đây là ông trời khai phát ông ta, trí tuệ ông ta tăng trưởng. Khi treo bảng lần thi này, quả nhiên ông ta đã đậu.

Vị thứ năm là Trương Úy Nham, đây là trường hợp phản diện. “Giang âm Trương Úy Nham, tích học công văn, hữu thanh nghệ lâm”. Ông học giỏi, viết văn hay, nói như hiện nay ông rất có danh tiếng trong giới học thuật, mọi người đều rất khen ngợi ông. “Giáp ngộ, Nam Kinh hương thức”. “Hương thức” là thi cử nhân, Trương Úy Nham là một vị tú tài đi thi cử nhân. “Ngụ nhất tự trung”, ở trong một ngôi chùa. “Khê hiệu vô danh, đại mạ thức quan, dĩ vi mị mục”, sau khi thi xong, khi thông báo kết quả ông ta không đậu. Thi không đậu nên ông mắng quan coi thi, văn tôi viết hay như thế, vì sao không trúng? Trong lòng rất bất bình. “Thời hữu nhất đạo giả, tại bàng vi tiểu”. “Đạo giả” là một vị đạo trưởng. Vị đạo trưởng ở bên cạnh, nghe ông ta mắng quan coi thi, tỏ thái độ bất bình, oán hận! Vị đạo trưởng này ở một bên cười. “Trương cự di nô đạo giả”, Trương Úy Nham mắng quan coi thi, đạo trưởng ở bên cạnh cười, ông ta liền chuyển qua mắng vị đạo trưởng này. “Đạo giả viết, tướng công văn tất bất giai”. Đạo trưởng nói ông này, văn của ông chắc chắn không hay. “Trương ích nô viết”, Trương càng nổi giận hơn. “Nhữ bất kiến ngã văn, ô tri bất giai”, ông không thấy văn tôi viết, làm sao biết nó không hay? “Đạo giả viết, văn tác văn, quý tâm khí hòa bình, kim thính công mạ li, bất bình thậm hĩ, văn an đắc công”. Vị đạo trưởng này nói rất có lý, viết văn nhất định phải tâm bình khí hòa, tâm bình khí hòa mới viết văn hay được. Bây giờ nghe ông mắng quan coi thi, tâm ông rất bất bình, như vậy làm sao viết văn hay cho được. Trương Úy Nham cũng là một người rất khó được, ông nghe đạo trưởng nói rất có đạo lý. “Trương bất giác khuất phục, nhân tự nhi thỉnh giáo yên”. Ông không giận dữ nữa, ngược lại còn thỉnh giáo đạo trưởng. Hành động này rất hiếm có, không đơn giản! “Đạo trưởng viết, trung toàn yếu mệnh, mệnh bất cai trung, văn tuy công vô ích dã, tuy tự kỷ tác cá chuyển biến”. Vị đạo trưởng này nói với Trương Úy Nham, thi đậu hay không đó là số mệnh, nếu số mệnh không đậu, văn ông viết hay đến đâu cũng vô ích. Ngày xưa thi cử, không ai không coi trọng âm đức. Trên là tổ tông tích đức, dưới là bản thân phải có âm đức. Tích âm đức, làm những việc thiện không để người khác biết, quỷ thần luôn âm thầm gia hộ, khi tham gia thi cử cơ hội đậu rất cao. Cho nên đạo trưởng nói với ông ta, bản thân ông phải thay đổi, giống như Liễu Phàm tiên sinh gặp thiền sư Vân Cốc vậy. “Trương viết”, Trương Úy Nham nói. “Ký thị mệnh, như hà chuyển biến”. Đã là số mệnh không thi đậu, tôi nên thay đổi như thế nào? “Đạo giả viết, tạo mệnh giả thiên, lập mệnh giả ngã, lực hành thiện sự, quang tích âm đức, hà phúc bất khả cầu tai”. Vị đạo trưởng này nói, vận mệnh tuy là do trời sắp đặt, nhưng “người nắm giữ vận mệnh là mình”. Ý của ông hoàn toàn giống với cách nói của thiền sư Vân Cốc. Khuyên ông ta “ra sức làm việc thiện, tích thật nhiều âm đức”, có cầu tất ứng! “Trương viết, ngã bản sĩ, hà năng vi”. Tôi là một thư sinh nghèo, ông khuyên tôi đi làm việc thiện làm sao có điều kiện. Mặc

dù trong tâm muốn làm, gọi là lực bất tòng tâm, tâm có thừa mà sức không đủ. “Đạo giả viết, thiện sự âm công, giai do tâm tạo, thường tồn thử tâm, công đức vô lượng. Thả như khiêm hư nhất tiết, tịnh bất phí tiền, nễ như hà bất tự phản, nhi mạ thức quan hò”. Dạy ông ta phương pháp tu thiện tích đức, việc thiện âm đức đều do tâm tạo. Phải thường giữ thiện tâm, phải thường giữ tâm giúp người khác, như vậy là vô lượng công đức. Đây là đưa ra trường hợp hiện tại, sự khiêm tốn này không cần tốn tiền, ta có thể làm được. Vì sao ông không tự phản tỉnh mà lại đi mắng vị quan coi thi này, đây là lỗi lầm của ông. “Trương do thử chiết tiết tự trì”, Trương Úy Nham từ đó về sau sửa đổi dần tập khí ngạo mạn. “Thiện nhật gia tu, đức nhật gia hậu”, thật thà đoạn ác tu thiện, ngày ngày tự kiểm điểm mình, cho nên thiện đức của ông ngày ngày tiến bộ. “Đinh đậu, mộng chí nhất cao phòng, đắc thức lục nhất sách, trung đa khuyết hành, vấn bàng nhân. Vấn, thử kim khoa thức lục, vấn, hà đa khuyết danh”. Năm Đinh đậu, có một hôm ông nằm mộng, thấy mình sống trong ngôi nhà rất cao. Ngôi nhà cao lớn này, nhất định là cơ cấu làm việc của chính phủ, không phải là ngôi nhà bình dân ở, xây dựng rất cao. Trong này ông ta thấy một cuốn danh sách, trong danh sách này có rất nhiều ô để trống. Ông rất hiếu kỳ hỏi người bên cạnh, đây là gì? Người ta nói, đây là danh sách năm nay thi đậu. Ông ta lại hỏi, vì sao trong danh sách có rất nhiều ô để trống? “Viết, khoa đệ, âm gian tam niên nhất khảo giáo”, tức là nói ba năm thẩm tra lại một lần. “Tu tích đức vô cử giả, phương hữu danh”. Vốn có tên trong danh sách, nếu trong ba năm này họ tích đức, không có lỗi lầm, tên của họ mới bảo toàn. “Như tiền sở khuyết”, ông thấy ô trống ở đây. “Giai hệ cựu cai trung thức”, đáng là lần này họ thi đậu. “Nhân tâm hữu bạc hạnh, nhi khứ chi giả dã”, vì trong ba năm này họ tạo nhiều ác nghiệp nên danh sách bị xóa bỏ. Sau đó chỉ vào một hàng nói, “nhữ tam niên lai”, ông ba năm lại đây. “Tri thân phả thận, hoặc đương bổ thử, hạnh tự ái”. Họ nói, ba năm lại đây nếu ông có thể hạ mình, mỗi ngày tu thiện tích đức, hoặc là có thể bổ sung vào chỗ khuyết này, hy vọng ông biết lo cho mình. “Thị khoa quả trúng, nhất bách ngũ danh”, lần đó ông tham gia thi cử, chính là tham gia thi năm Đinh đậu, quả nhiên ông được thi đậu, đứng thứ 105. Sửa đổi lỗi lầm đích thực có hiệu nghiệm.

Bên dưới là đoạn thứ hai, đây là tổng kết. “Hư tâm khuất kỷ, thọ phước chi cơ”. “Do thử quán chi, cử đầu tam thước, quyết hữu thần minh”. Con người chúng ta làm sao để chung sống với trời đất quỷ thần? Trong thế gian hiện nay, mọi người không tin, không tin có quỷ thần, hoàn toàn không quan tâm đối với vấn đề quỷ thần. Có quỷ thần chẳng? Có quỷ thần, quỷ thần có quan tâm chúng ta chẳng? Không còn quan tâm nữa, tuy có quỷ thần nhưng đều đã rời xa. Con người không tin Phật Bồ Tát, không tin trời đất quỷ thần. Trời đất quỷ thần chỉ đành đứng một bên yên lặng quan sát, xem quý vị tạo tội, xem quý vị thọ báo. Khi nào quý vị quay đầu, hồi tâm chuyển ý, biết sám hối, trời đất quỷ thần vẫn đến quan tâm chúng ta. Người đồng với tâm này, tâm đồng với lý này, quỷ thần cũng không ngoại lệ.

“Xu kiết ty hung, đoạn nhiên do ngã”, bản thân nhất định phải tạo nhân, điều này quỷ thần không thể giúp ta được. “Tu sử ngã tồn tâm chế hành, hào bất đắc

tội ư thiên địa quỷ thần, nhu hư tâm khuất kỷ, sử thiên địa quỷ thần thời thời lân ngã, phương hữu thọ phúc chi cơ”. Mấy câu này rất quan trọng, chúng ta nhất định phải giữ thiện tâm, nhất định phải chế chỉ hành vi không chánh đáng của mình. Thiên địa quỷ thần rất lương thiện, chúng ta làm điều bất thiện là đắc tội với họ. Chúng ta tu thiện tích đức, là đồng tâm đồng việc tốt với thiên địa quỷ thần, thị hiếu giống nhau. “Hư tâm khuất kỷ”, “khuất” là phải hạ mình, phải uyển chuyển chính mình, chúng ta thường gọi là uyển chuyển cầu toàn, như vậy trời đất quỷ thần tự nhiên gia trì quý vị. Bất luận ở đâu, bất luận đối với ai, bản thân có thể nhân nhượng một chút, uyển chuyển một chút, rất tốt! Đây mới là “thọ phúc chi cơ”, cơ là cơ sở. “Bĩ khí doanh giả, tất phi viễn khí”, người này ý thể hiếp người, công cao ngã mạn, tiền đồ của họ không cao xa được. “Tất phi viễn khí”, khí chính là độ lượng, độ lượng có lớn nhỏ. Người này độ lượng không lớn, độ lượng không lớn thành tựu cũng không lớn. “Túng phát diệc vô thọ dụng”, cũng chính là nói người như vậy dù phát đạt, cũng không hưởng thụ phúc báo lâu dài. “Sảo hữu thức kiến chi sĩ, tất bất nhân tự hiệp kỳ lượng, nhi tự cự kỳ phúc dã”. Đây là nói người có một chút kiến thức, nhất định không nhân tâm khiến sự độ lượng của mình trở thành nhỏ bé như thế, bản thân rời xa phúc báo của mình. Nhưng trong xã hội hiện nay, chúng ta thấy người như vậy không ít.

“Huống khiêm tắc thọ giáo hữu địa, nhi thủ thiện vô cùng, vu tu nghiệp giả, sở tất bất khả thiếu giả dã”. Câu này rất quan trọng, huống gì một người có thể khiêm tốn, họ có thể tiếp thu lời dạy của người khác. Nếu như tự mãn công cao, ai chịu dạy quý vị. Còn nếu như biết khiêm tốn, những bậc có học vấn, có đạo đức gặp quý vị, đều hoan hỷ dạy và hoan hỷ giúp quý vị, đều hoan hỷ thành tựu quý vị, quý vị lấy điều thiện không bao giờ cùng! Đặc biệt là người tu nghiệp, người đọc sách, người đi theo con đường học vấn, đây là điều không thể thiếu.

Xem tiếp bên dưới: “Cổ ngữ vân, hữu chí ư công danh giả tất đắc công danh, hữu chí ư phú quý giả tất đắc phú quý. Nhân chi hữu chí, như thọ chi hữu căn, lập định thủ chí, tu niệm niệm khiêm hư, trần trần phương tiện, tự nhiên cảm động thiên địa, nhi tạo phúc do ngã”. Đây là Liễu Phạm tiên sinh mượn lời cổ nhân để nói, có chí cầu công danh, có cầu tất ứng. Mạnh tử nói nhất định được công danh. Có chí cầu phú quý nhất định được phú quý. Trong này cầu phải có đạo, vì sao tôi cầu công danh? Chư vị phải biết, công danh tức là ngày xưa thi đậu cử nhân, thi đậu tiến sĩ, mục đích là để làm quan, mục đích làm quan là vì nhân dân phục vụ. Hay nói cách khác, là hy vọng tìm được cơ hội phục vụ cho nhân dân, mục đích là như vậy, tuyệt đối không phải lợi ích chính mình. Nếu vì vinh hoa phú quý của mình, vậy quý vị cầu không phải là đạo. Trong số mệnh ta có công danh, có phú quý, là do đời trước tu được. Trong đời này số mệnh không có công danh, không có phú quý, ta cầu công danh, cầu phú quý, không phải cầu cho mình. Cầu cho riêng mình không cầu được. Người ta cầu là vì điều gì? Cầu là vì xã hội, vì chúng sanh, hy vọng tôi cầu chức vị này có thể phục vụ cho nhân dân. Tâm này, nguyện này trời đất quỷ thần đều tán thành, cho nên trời đất quỷ thần sẽ giúp quý vị.

Ngày xưa đọc sách và hiện nay đọc sách, quả thật không giống nhau. Sinh viên hiện nay, học đại học, học nghiên cứu sở, quý vị hỏi họ vì sao đi học, vì sao lấy học vị này? Đều là vì bản thân, vì danh văn lợi dưỡng của mình, vì hưởng thụ ngũ dục lục trần của bản thân, điều này hoàn toàn không giống trước đây. Chúng ta đọc cuốn sách này, có trời đất quý thần chẳng? Tôi nói với chư vị, nhất định có. Giống như xã hội này của chúng ta, tuy xã hội này người ác rất nhiều, nhưng vẫn có người thiện. Người thiện ví như trời đất quý thần, người ác giống như yêu ma quỷ quái. Trong xã hội hiện nay yêu ma quỷ quái không ít.

Trong Kinh Lăng Nghiêm Đức Phật nói với chúng ta, nói đến thời kỳ mạt pháp, cũng chính là nói xã hội hiện nay: “Tà sư thuyết pháp, như hằng hà sa”. Tà sư chính là chỉ yêu ma quỷ quái. Điểm khác nhau của yêu ma quỷ quái và Phật Bồ Tát là gì? Chư Phật Bồ Tát dạy người chánh pháp, dạy người đoạn ác tu thiện. Yêu ma quỷ quái dạy người tà pháp, dạy người tăng trưởng tham sân si mạn, điều họ dạy không giống nhau.

Chúng ta thử nghĩ xem, người thế gian hiện nay, vì sao rất nhiều người tin theo tà giáo, tiếp nhận tà pháp? Rất đơn giản, họ dạy chúng ta tham sân si mạn, dạy ta hưởng thụ ngũ dục lục trần, dạy ta có thể không từ thủ đoạn, đó chính là đúng với hoài bão của mình, nên tự nhiên đi theo. Cho nên tà sư thuyết pháp như hằng hà sa, sức mạnh của tà ác tràn khắp xã hội. Chánh pháp, chánh pháp chỉ còn ẩn mình lại, chánh pháp hy vọng không bị tà pháp diệt tuyệt, như vậy chỉ còn thu mình lại cầu sinh tồn. Đây gọi là “pháp nhược ma cường”, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Trong hoàn cảnh này, chúng ta nhất tâm hướng thiện, tự nhiên được Chư Phật Bồ Tát, thiện thần gia hộ. Không nên nhìn thấy hiện tượng xã hội hiện nay, khắp nơi đều khiến ta nản lòng. Nếu chúng ta thật sự nản lòng tiêu cực, không chỉ bất lợi cho chính mình, bản thân không thể phấn đấu hướng thượng, không thể nâng cao cảnh giới của mình. Đã không thể nâng cao, nhất định đọa lạc. Chúng ta cũng có lỗi với chư vị thánh hiền, có lỗi với lịch đại tổ sư truyền thừa chánh pháp, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Cho nên mặc dù sống trong xã hội ngày nay, chúng ta vẫn phải lập chí, phải hướng thượng, chúng ta phải làm tấm gương tốt cho mọi người noi theo. Gian nan, khôn khó là điều tất nhiên, sức mạnh này chắc chắn rất lớn, chúng ta phải đột phá. Khi sức mạnh tà ma bên ngoài quá lớn mạnh, chúng ta phải biết tránh né. Phương pháp của cổ đức là ẩn cư, ẩn cư trong rừng sâu, tuyệt đối không sinh xung đột lợi ích với họ, như vậy chánh pháp vẫn có thể kéo dài. Các bậc tổ đức gặp phải kiếp nạn như vậy, thường ẩn cư trong núi sâu, dạy một hai người đệ tử, mạng mạch Phật pháp vĩnh viễn không đoạn tuyệt. Đến khi chúng sanh có phước báo, những truyền nhân này truyền đến đời sau chắc chắn khai hoa kết trái.

Ví dụ như Thiên tông là một trường hợp rất hay, Tổ Sư Đạt Ma đến Trung quốc truyền pháp, không ai biết đến ngài. Khi ngài gặp Lương Võ Đế, trong lúc nói chuyện khiến Lương Võ Đế không vui, ông ta không hộ trì ngài. Ngài đành phải đến Thiệu Lâm Tự diện bích, suốt đời chỉ truyền được một người, là ngài Huệ Khả. Suốt đời Huệ Khả cũng chỉ truyền một người, là truyền cho Tăng Xán. Chỉ cần truyền cho một người là được, như vậy pháp này sẽ không đoạn diệt. Đến

đời thứ sáu, nhân duyên của đại sư Huệ Năng đã thuần thực. Ngũ tổ Hoàng Nhẫn truyền pháp cho ngài Huệ Năng, suốt đời ngài Huệ Năng đã truyền cho 43 người, mà còn đem Thiền tông truyền khắp Trung quốc. Trong Phật pháp gọi đây là “nhân duyên thời tiết”, nhân duyên không thuần thực không thể miễn cưỡng, miễn cưỡng chắc chắn không được lợi trái lại còn bị nó hại.

Hôm nay chúng ta tạm dừng tại đây.

Hết tập 19